

Số: 560/BC-CDYT

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG  
NĂM 2022**

**DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT**

STT	VIẾT TẮT	Ý NGHĨA
1	BGH	Ban giám hiệu
2	BĐCL	Bảo đảm chất lượng
3	CBQL	Cán bộ quản lý
4	CBVC	Cán bộ viên chức
5	CDYTHĐ	Cao đẳng y tế Hà Đông
6	CSGDNN	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
7	GV	Giáo viên, giảng viên
8	HSSV	Học sinh, sinh viên
9	KH-TC	Kế hoạch – Tài chính
10	LĐTĐ&XH	Lao động, Thương binh và Xã hội
11	QLKH	Quản lý khoa học
12	QĐ	Quyết định
13	TB	Thông báo
14	TCGDNN	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
15	UBND	Ủy ban nhân dân

**I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

Tên tiếng Việt: TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG

Tên viết tắt tiếng Việt: CDYTHĐ

Tên tiếng Anh: Hà Đông Medical College

Tên viết tắt tiếng Anh: HDMC

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: số 39, Nguyễn Viết Xuân, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

Số điện thoại : (024) 33824523; (024) 33 551264

Fax : (024)33515812

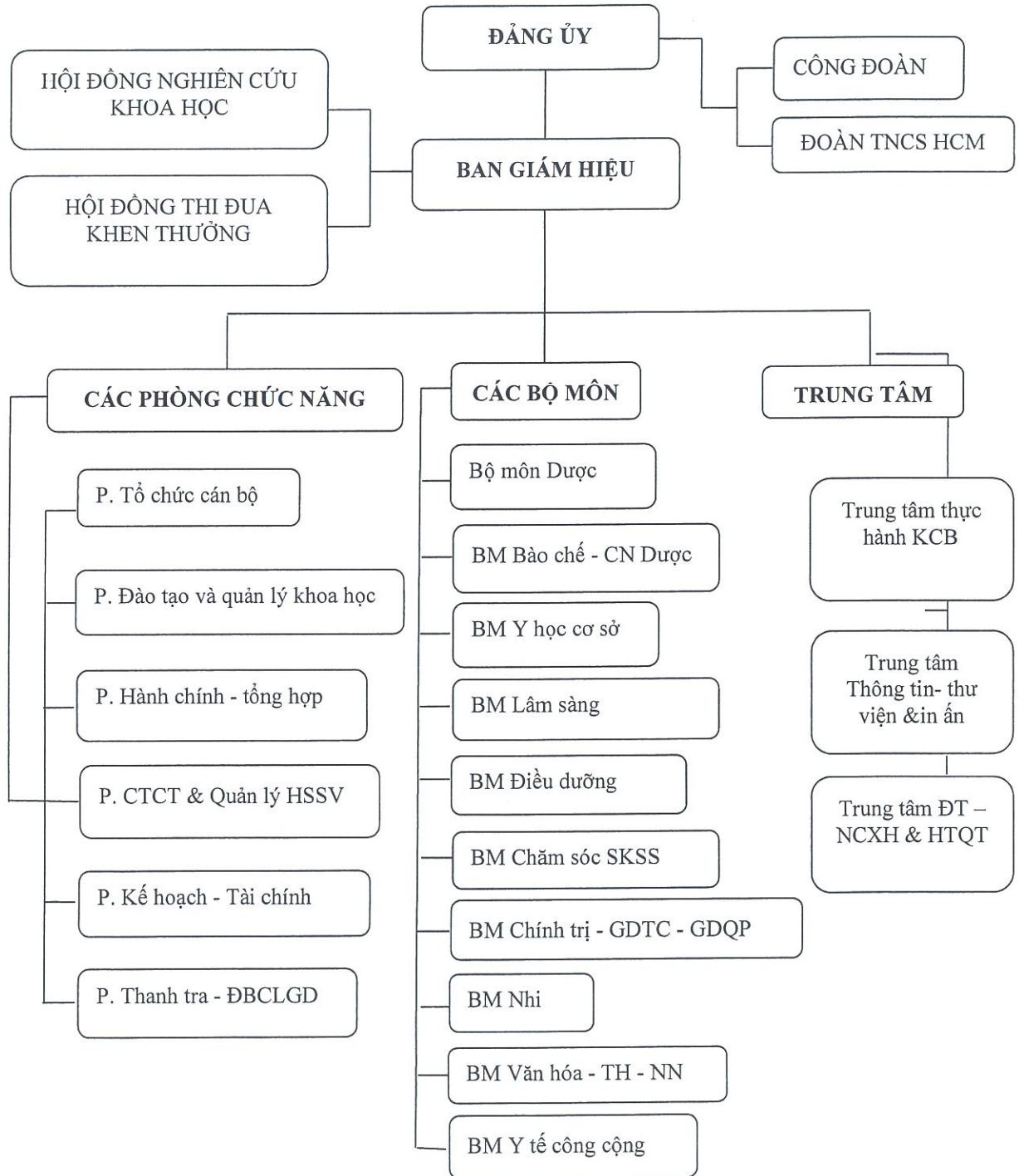
Website : [http:// www.cdythadong.edu.vn](http://www.cdythadong.edu.vn)

Năm thành lập trường:

- Năm thành lập đầu tiên : 26/10/1960
  - Năm nâng cấp thành trường cao đẳng : 31/10/2007
  - Năm đổi tên trường : 2008
- Loại hình trường: Công lập  ; Tư thực

### 1.1 Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

#### a) Sơ đồ cơ cấu tổ chức và nhân sự:



**b) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường:**

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường (đến 12/2022): 138 người, trong đó:

Trình độ đào tạo CBGV	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tiến sỹ, CKII	08	5,8
Thạc sỹ, CKI	71	51,5
Đại học	42	30,5
Trung cấp/Cao đẳng	13	9,4
Nhân viên khác	4	2,8
<b>Tổng số</b>	<b>138</b>	<b>100</b>

**c) Đội ngũ nhà giáo:**

Tổng số: 91 nhà giáo, trong đó:

- Nam: 20 nhà giáo
- Nữ: 71 nhà giáo
- Cơ hữu: 82 nhà giáo
- Thỉnh giảng: 09 nhà giáo

Trình độ đào tạo nhà giáo	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tiến sĩ, CK II	07	7,8
Thạc sĩ, CK I	62	68,0
Đại học	23	24,2
<b>Tổng số</b>	<b>91</b>	<b>100</b>

**1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

Các nghề đào tạo và quy mô đào tạo hệ chính quy, liên thông của trường năm học 2021- 2022 theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đã được cấp:

Tên ngành/ngành	Mã ngành/ngành	Trình độ		
		Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng
Điều dưỡng	6720301			791
Dược	6720201			803
Kỹ thuật xét nghiệm y học	6720602			46
Hộ sinh	6720303			115
Y sỹ	5720101		59	

<b>Tổng số</b>	<b>0</b>	<b>59</b>	<b>1755</b>
----------------	----------	-----------	-------------

### 1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

#### 1.3.1. Đơn vị phụ trách: Phòng Thanh tra và Bảo đảm chất lượng giáo dục

Phòng Thanh tra và Bảo đảm chất lượng giáo dục (TT&BĐCIGD) được thành lập theo Quyết định số 923/QĐ-TCĐYT ngày 10/9/2012 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

Chức năng, nhiệm vụ của Phòng được thực hiện theo Quyết định số 100/QĐ-CDYT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông, theo đó phòng thực hiện 2 chức năng, nhiệm vụ chính như sau:

- Công tác thanh tra hoạt động giáo dục nghề nghiệp nhà trường
- Công tác bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

#### 1.3.2. Danh sách CBVC của phòng Thanh tra và Bảo đảm chất lượng giáo dục:

STT	HỌ VÀ TÊN, ĐIỆN THOẠI, EMAIL	CHỨC DANH, NHIỆM VỤ
	Nguyễn Thị Hiền 0948225998 <a href="mailto:nguyenhien2808.cdyhd@gmail.com">nguyenhien2808.cdyhd@gmail.com</a>	- Trưởng phòng - Quản lý chung và triển khai các công tác của phòng: Công tác Bảo đảm chất lượng GDNN, quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.
	Nguyễn Huyền Trang 0986678102 <a href="mailto:trang.mph@gmail.com">trang.mph@gmail.com</a>	- Cán bộ - giảng viên - Thực hiện công tác Bảo đảm chất lượng giáo dục và các nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công.
	Phạm Thanh Duy 0903454090 <a href="mailto:thanhduy1987@gmail.com">thanhduy1987@gmail.com</a>	- Cán bộ - Thực hiện công tác quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi, thi trắc nghiệm trên máy và các nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công.

Nguyễn Tiến Thúc 0904423368 mr.thuc246@gmail.com	- Cán bộ - Thực hiện công tác quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công.
Phan Thị Quỳnh Như 098 2923391 phanquynhnhu1991@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên; - Thực hiện công tác quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi, đảm bảo chất lượng và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công..
Bùi Thị Thu Hằng 0971531363 buithuhang2409@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên; - Thực hiện công tác Khảo sát, lấy ý kiến người học, nhà giáo, nhà tuyển dụng và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công.

## II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

### 2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

#### a) Đặt vấn đề

Bảo đảm chất lượng là sự cải tiến liên tục, có hệ thống, có cấu trúc đến chất lượng trong việc duy trì và nâng cao chất lượng. Hệ thống Bảo đảm chất lượng được thiết lập và vận hành bởi chính các cơ sở giáo dục. Để xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng, mỗi cơ sở giáo dục cần tuyên bố mục tiêu chất lượng, lựa chọn các chỉ số thực hiện/hoạt động; bổ sung mục tiêu chất lượng và chỉ số hoạt động bên ngoài; lựa chọn các công cụ mà cơ sở giáo dục sử dụng để thu thập thông tin và xác định các đơn vị đo lường; xây dựng các kết quả mục tiêu; lập kế hoạch thực hiện cho hệ thống Bảo đảm chất lượng bên trong; mô tả mỗi hành động sẽ được thực hiện, ai chịu trách nhiệm, đo lường cái gì; đo lường, phân tích kết quả và đề xuất điều chỉnh nếu cần thiết; thường xuyên xem xét lại hệ thống đảm bảo chất lượng.

Cùng với việc tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; đổi mới chương trình đào tạo; nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, năng lực chuyên môn nhà giáo thì một giải pháp không kém phần quan trọng và có tính đột phá là phải xây dựng, cải tiến hệ thống BĐCL trong nhà trường. Việc xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường góp phần đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường; coi trọng quản lý chất lượng đó cũng là một trong những giải pháp nhằm đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà

trường, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao, nhà trường cần phải đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

**b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng**

**b1) Các căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng**

- Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Công văn số 452/TCGDNN-KĐCL, Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, cao đẳng;

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông lập Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

**b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng**

- Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên (HSSV) về tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giữ vững thương hiệu và uy tín của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

- Tiếp cận trình độ GDNN các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

**b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng**

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn;

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm;

- Huy động sự tham gia của tất cả CBQL, nhà giáo, nhân viên và người học;

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu

chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý;

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

### ***Bước 1. Công tác chuẩn bị***

1. Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng:

a) Hiệu trưởng quyết định thành lập đơn vị;

b) Giao nhiệm vụ đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng;

- Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường.

3. Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

4. Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

### ***Bước 2. Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng***

1. Xây dựng chính sách chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD chủ trì tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của trường trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu;

c) Chính sách chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển

của trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng mục tiêu chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

c) Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

3. Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng:

a) Phòng 'T' & ĐBCLGD xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Sổ tay bảo đảm chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường.

c) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi định hướng chiến lược hay quy định khác có liên quan.

4. Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

- Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

- Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

b) Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình người đứng đầu cơ sở cơ sở giáo dục nghề nghiệp phê duyệt. Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý



xưởng; khảo sát học sinh sau tốt nghiệp; khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

### ***Bước 3. Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng***

1. Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

2. Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

### ***c) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp***

Nhà trường đã xây dựng chính sách chất lượng giai đoạn 2020-2025 và ban hành theo Quyết định số 39a/QĐ-CĐYT ngày 28/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

Lãnh đạo, cán bộ, viên chức, người lao động Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông cam kết:

*«Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tự chủ; đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực Y tế chất lượng cao trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đáp ứng nhu cầu trong nước, khu vực và thế giới với phương châm “Đổi mới, chất lượng và chuyên nghiệp”»*

### **BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

1. Lấy người học làm trung tâm, nhu cầu thị trường là cơ sở, doanh nghiệp là đối tác để vận hành và phát triển hoạt động đào tạo;

2. Khuyến khích các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong CBGV, HSSV;

3. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức để đáp ứng các tiêu chí cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, hoạt động theo mô hình tự chủ;

4. Thường xuyên cập nhật nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp dạy-học phù hợp với sự thay đổi thị trường;

5. Đầu tư trang thiết bị đào tạo, ứng dụng triệt để thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy – học, quản lý và phục vụ;

6. Đổi mới công tác quản lý nhà trường, ứng dụng các mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến vào các hoạt động; từng bước chuẩn hóa, quy trình hóa, tin học hóa quản trị trường học ;

7. Mở rộng hợp tác liên kết với các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo, viện nghiên cứu, nhà tuyển dụng trong nước và nước ngoài trong các hoạt động giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ ;

8. Duy trì vận hành, cải tiến thường xuyên hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường.

### ***d) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp***

Nhà trường đã xây dựng mục tiêu chất lượng và ban hành theo Quyết định số 103/QĐ-CĐYT ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà

Đồng.

1. Hoàn thành trên 80% chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022.
2. Đạt 100% kế hoạch đào tạo của Trường.
3. 100% các bộ môn có bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm đào tạo nhà trường; 100% nhà giáo tham gia dự giờ; ít nhất 20% nhà giáo tham gia hội giảng các cấp.
4. Trên 65% Học sinh – Sinh viên có kết quả học tập đạt từ loại khá trở lên. 95% HSSV có điểm rèn luyện từ Trung bình trở lên trong đó 75% HSSV có điểm rèn luyện từ Khá trở lên.
5. Xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm trên máy tính cho ít nhất 60% các môn học, mô đun.
6. 100% đội ngũ nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng tham gia giảng dạy các môn học chung, các môn chuyên môn ngành/nghề, đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.
7. 100% giáo trình được tổ chức rà soát, chỉnh sửa, biên soạn, thẩm định, lựa chọn ban hành theo quy định.
8. Thực hiện ít nhất 20 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, sáng kiến kinh nghiệm và có bài báo đăng trên các tạp chí trong nước và nước ngoài.
9. 100% giảng viên ở các bộ môn được lấy ý kiến phản hồi từ người học; mức độ hài lòng về chất lượng giảng dạy của giáo viên đạt trên 80% ; Trên 70% cơ sở y tế được khảo sát hài lòng về mức độ đáp ứng nhu cầu kỹ năng tay nghề của Học sinh – Sinh viên.
10. Trên 80% sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp từ 6 – 12 tháng.
11. Mở thêm 1-2 mã ngành đào tạo và mở rộng thêm 02 cơ sở thực tập tuyển trên cho Học sinh – sinh viên.
12. Tự đánh giá Đạt tiêu chuẩn kiểm chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đạt tiêu chuẩn chất lượng 02 chương trình đào tạo (Điều dưỡng và Dược) năm 2022.

***đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành***

Nhà trường chú trọng đến 5 nội dung bảo đảm chất lượng giáo dục sau:

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học;
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo;
- Bảo đảm chất lượng cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động;
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo; thư viện;
- Bảo đảm chất lượng công tác HSSV, dịch vụ người học.

Năm 2022, nhà trường triển khai vận hành 64 quy trình:

STT	Quy trình	Ký hiệu
1	QT Xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng	QT.01
2	QT Khảo sát nhà tuyển dụng	QT.02

3	QT Khảo sát người học đã tốt nghiệp	QT.03
4	QT Biên soạn, bổ sung, chỉnh sửa ngân hàng câu hỏi thi	QT.04
5	QT Dự giờ	QT.05
6	QT Ra đề thi	QT.06
7	QT Giám sát thi	QT.07
8	QT Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo	QT.08
9	QT Đánh giá nội bộ	QT.09
10	QT Hành động phòng ngừa, khắc phục	QT.10
11	QT Kiểm soát hồ sơ đảm bảo chất lượng	QT.11
12	QT Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN	QT.12
13	QT Thực tập lâm sàng tại TTTHKCB	QT.13
14	QT Khám sức khỏe tại TTTHKCB	QT.14
15	QT Quản lý đề tài NCKH cấp trường	QT.15
16	QT Tổ chức thi lại môn học/mô đun	QT.16
17	QT Thực hiện và kiểm soát tiến độ đào tạo	QT.17
18	QT In/viết và cấp phát VB tốt nghiệp	QT.18
19	QT Xét điều kiện thi tốt nghiệp	QT.19
20	QT Sửa chữa tài sản, thiết bị	QT.20
21	QT Bảo trì, bảo dưỡng	QT.21
22	QT Điều chuyển tài sản, thiết bị	QT.22
23	QT Thanh lý công cụ, dụng cụ, vật tư	QT.23
24	QT Quản lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ	QT.24
25	QT Xử lý công văn đi	QT.25
26	QT Xử lý công văn đến	QT.26
27	QT Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV	QT. 27
28	QT Tổ chức nhập học	QT.28
29	QT Xét miễn giảm học phí học sinh, sinh viên	QT.29
30	QT Xét, cấp học bổng khuyến khích học nghề	QT.30
31	QT Xử lý, kỷ luật học sinh, sinh viên	QT.31
32	QT Xây dựng chương trình đào tạo	QT.32
33	QT Bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo	QT.33
34	QT Biên soạn giáo trình	QT.34
35	QT Bổ sung, chỉnh sửa giáo trình	QT.35
36	QT Lựa chọn giáo trình	QT.36

37	QT Tuyển dụng	QT.37
38	QT Đánh giá, phân loại viên chức và lao động hợp đồng	QT.38
39	QT Quy hoạch cán bộ quản lý	QT.39
40	QT Đăng kí chỉ tiêu và cử viên chức đi dự thi ĐH, SDH	QT.40
41	QT Cử viên chức đi học	QT.41
42	QT Đánh giá nhà giáo	QT.42
43	QT Xây dựng thời khóa biểu	QT.43
44	QT Xét điều kiện thi kết thúc môn học/mô đun	QT.44
45	QT Thi kết thúc môn học/mô đun	QT.45
46	QT Thi và công nhận tốt nghiệp	QT.46
47	QT Học lại	QT.47
48	QT Thu học phí	QT.48
49	QT Thanh toán giờ giảng	QT. 49
50	QT Thanh toán mua sắm tài sản, vật tư tiêu hao	QT. 50
51	QT Mượn trả tài liệu	QT. 51
52	QT Đọc sách tại thư viện	QT. 52
53	QT Nhập/quản lý sách	QT. 53
54	QT Kiểm kê tài liệu	QT. 54
55	QT Thanh lọc tài liệu	QT. 55
56	QT Bảo quản bài giảng, sách	QT. 56
57	QT In, cấp phát tài liệu giảng dạy	QT. 57
58	QT Đăng tin bài, cơ sở dữ liệu lên website	QT. 58
59	QT Tuyển sinh	QT. 59
60	QT Khảo sát người học về nhà giáo	QT.60
61	QT Khảo sát người học về nhà trường	QT.61
62	QT Khảo sát cán bộ, nhà giáo về nhà trường	QT.62
63	QT Cải tạo, sửa chữa công trình (từ 20 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng)	QT.63
64	QT Cải tạo, sửa chữa công trình (từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng)	QT.64

***e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng***

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;
- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;

- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;

- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng.

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Phòng TT & ĐBCLGD phối hợp với tổ Trung tâm Thông tin – Thư viện và in ấn, phòng Hành chính tổng hợp xây dựng và thực hiện tổ chức vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

+ Thiết bị mạng:

- Hệ thống máy chủ: 03 máy chủ;

- Đường cáp quang: 03 đường cáp quang;

- Mạng Wifi: Được kết nối đến toàn trường.

+ Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng được công bố trên trang Web của nhà trường: <http://cdythadong.edu.vn>

+ Các quy trình/công cụ/ biểu mẫu trên cổng thông tin giáo viên. CBQL, giáo viên, nhân viên và người lao động đều có thể truy cập và sử dụng.

## **2.2. Đánh giá, cải tiến**

### **a) Đánh giá**

a1) Tổng số đợt đánh giá: 01 đợt trong năm

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá:

Năm 2022, 19 đơn vị thuộc nhà trường thực hiện đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng nhà trường theo Kế hoạch số 39/KH-CĐYT-TTĐBCLGD ngày 9/02/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

### **b) Cải tiến**

Để đánh giá hệ thống Bảo đảm chất lượng giáo dục, nhà trường đã lập Kế hoạch số 39/KH-CĐYT-TTĐBCLGD ngày 9/02/2022 của Hiệu trưởng về việc xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2022. Sau một năm thực hiện, nay nhà trường tự đánh giá công tác bảo đảm chất lượng của trường như sau:

#### **b1) Chính sách chất lượng**

Hiện nay nhà trường thực hiện chính sách chất lượng được ban hành năm 2020, các chính sách này cụ thể hóa chiến lược phát triển của trường giai đoạn 2020-2025, nhìn chung các chính sách chất lượng này đề ra là phấn đấu đến năm 2025 Nhà trường trở thành một trong các trường cao đẳng chất lượng cao của cả nước theo quyết định Quyết định số

1363/QĐ-TTg ngày 11/10/2019 của Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án “Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025” và Quyết định số 1769/QĐ-LĐTĐ ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành phê duyệt ngành, nghề trọng điểm. Hiện nay, ngành Điều dưỡng của nhà trường đã được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm cấp quốc gia.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn trên, trong năm 2020, trường đã xây dựng chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030. Để cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển của nhà trường công tác quản lý và đào tạo nhằm thực hiện bảo đảm chất lượng tại trường, Hiệu trưởng đã ban hành chính sách chất lượng của trường giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định số 39a/QĐ-CĐYT Nội dung chính sách chất lượng cụ thể như sau:

*«Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tự chủ; đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực Y tế chất lượng cao trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đáp ứng nhu cầu trong nước, khu vực và thế giới với phương châm “Đổi mới, chất lượng và chuyên nghiệp”»*

- Lấy người học làm trung tâm, nhu cầu thị trường là cơ sở, doanh nghiệp là đối tác để vận hành và phát triển hoạt động đào tạo;
- Khuyến khích các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong CBGV, HSSV;
- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức để đáp ứng các tiêu chí cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, hoạt động theo mô hình tự chủ;
- Thường xuyên cập nhật nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp dạy-học phù hợp với sự thay đổi thị trường;
- Đầu tư trang thiết bị đào tạo, ứng dụng triệt để thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy – học, quản lý và phục vụ;
- Đổi mới công tác quản lý nhà trường, ứng dụng các mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến vào các hoạt động; từng bước chuẩn hóa, quy trình hóa, tin học hóa quản trị trường học ;
- Mở rộng hợp tác liên kết với các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo, viện nghiên cứu, nhà tuyển dụng trong nước và nước ngoài trong các hoạt động giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ ;
- Duy trì vận hành, cải tiến thường xuyên hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường.

### ***b2) Mục tiêu chất lượng năm 2022***

- Đánh giá sự phù hợp mục tiêu chất lượng nhà trường, năm 2022 nhà trường đã thực hiện các công việc sau:
  - + Xây dựng và ban hành mục tiêu chất lượng năm 2022 theo Quyết định số 103/QĐ-CĐYT ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

+ Căn cứ mục tiêu chất lượng năm học 2022, phòng TT & ĐBCLGD đã cụ thể hóa các mục tiêu trên bằng cách xây dựng kế hoạch thực hiện 12 mục tiêu chất lượng cấp trường trong đó có phân công các đơn vị theo dõi thực hiện và kết quả tự đánh giá cụ thể như sau:

- Trung tâm ĐT-NCXH&HTQT chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 01: Năm 2022, nhà trường hoàn thành 72,6 % chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022.

- Phòng Đào tạo&QLKH, các Bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 02: Đạt 100% kế hoạch đào tạo năm học đã điều chỉnh từ năm 2021 đến năm 2022 do ảnh hưởng dịch covid-19.

- Phòng Đào tạo&QLKH, P.CTCT&QLHSSV và các Bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 03: 100% nhà giáo khi lên lớp có giáo trình, giáo án đúng qui định; 100% các bộ môn có bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm đào tạo nhà trường; 24,3% nhà giáo tham gia dự giờ; năm học 2021-2022, nhà trường không có nhà giáo tham gia hội giảng các cấp.

- Phòng Đào tạo&QLKH, P.CTCT&QLHSSV và các Bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 04: Do ảnh hưởng dịch Covid 19 năm 2021, nên việc điều chỉnh tiến độ đào tạo kéo dài đến năm 2022, vì vậy năm học 2021-2022 nhà trường chưa tổ chức thi tốt nghiệp được cho HSSV năm cuối, nên chưa đánh giá đầy đủ mục tiêu này. Kết quả học tập toàn khóa (3 năm) của sinh viên năm cuối được đánh giá có trên 65% Học sinh – Sinh viên đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên; 95% HSSV có điểm rèn luyện từ Trung bình trở lên trong đó 75% HSSV có điểm rèn luyện từ Khá trở lên.

- Phòng Thanh tra&ĐBCLGD, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 05: Hệ thống ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm trên máy tính được xây dựng đạt trên 60%

- Phòng TCCB; Phòng Đào tạo&QLKH, chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 06: 100% đội ngũ nhà giáo cơ hữu, nhà giáo thỉnh giảng tham gia giảng dạy các môn học chung, các môn chuyên môn ngành/nghề, đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Phòng Đào tạo&QLKH, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 07: 100% giáo trình được tổ chức rà soát, chỉnh sửa, biên soạn, lựa chọn ban hành theo quy định.

- Phòng Đào tạo&QLKH, các đơn vị trực thuộc trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 08: Năm 2022, nhà trường thực hiện nghiệm thu 05 đề tài cấp cơ sở, và có 03 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước, 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài.

- Phòng TT & ĐBCLGD, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 09: Năm 2022 có 100% giảng viên ở các bộ môn được lấy ý kiến phản hồi từ người học; mức độ hài lòng về chất lượng giảng dạy của giáo viên đạt

trên 80% ; Trên 100 % cơ sở y tế được khảo sát hài lòng về mức độ đáp ứng nhu cầu kỹ năng tay nghề của Học sinh – Sinh viên.

- Phòng TT & ĐBCLGD, Phòng CTCT&QL HSSV; P. ĐT&QLKH; Các Bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 10: Năm 2022 nhà trường đã triển khai thực hiện lần vết, lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên đã tốt nghiệp, kết quả cho thấy có 88% sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp từ 6 – 12 tháng, trong đó có 64,6% sinh viên có việc làm đúng ngành nghề đào tạo sau khi tốt nghiệp từ 6 – 12 tháng.

- Phòng Đào tạo&QLKH, các đơn vị trực thuộc trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 11: Năm 2022, nhà trường chưa mở thêm được mã ngành đào tạo mới; Nhà trường đã mở rộng thêm 02 cơ sở thực tập tuyển trên cho Học sinh – sinh viên.

- Phòng TT & ĐBCLGD, các đơn vị toàn trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 12: Năm 2022 nhà trường đã thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và chất lượng 02 chương trình đào tạo (Điều dưỡng và Dược), kết quả cho thấy: tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt 96/100 điểm (Đạt chất lượng kiểm định) ; tự chất lượng chương trình đào tạo Điều dưỡng đạt 93/100 điểm (Đạt chất lượng kiểm định) và tự chất lượng chương trình đào tạo Dược đạt 92/100 điểm (Đạt chất lượng kiểm định) .

### ***b3) Quy trình, công cụ và các biểu mẫu***

Trong năm 2022, nhà trường đã vận hành 64 quy trình, song song với việc vận hành, trường còn thực hiện rà soát điều chỉnh và cập nhật lại một số nội dung, cụ thể như sau:

- *Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến*

<b>Nội dung thống kê</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số nội dung đang vận hành</b>	05	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	01	
Số lượng nội dung được bổ sung	0	
Số lượng nội dung loại bỏ	0	

- *Các quy trình, công cụ bảo đảm chất, lượng được cải tiến*

<b>Nội dung thống kê</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành</b>	64	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	02	Chỉnh sửa biểu mẫu QT 02 và QT 05
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	0	



Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	
-------------------------------------	---	--

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 3.1. Ưu điểm:

Nhờ có chính sách, mục tiêu chất lượng rõ ràng, cụ thể và sở tay chất lượng được cập nhật, cải tiến hàng năm cùng với sự phân công trách nhiệm theo dõi đến từng cá nhân, đơn vị nên trong năm 2022 hoạt động bảo đảm chất lượng của trường đã đạt được một số kết quả sau:

Năm 2022, nhà trường đã tổ chức tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN theo Kế hoạch số 38/KH-CĐYT ngày 09/02/2022 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2022; Quyết định số 75/QĐ-CĐYT ngày 9/02/2022 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2022. Kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN đạt 96/100 điểm. Đạt chuẩn chất lượng cơ sở GDNN;

Tổ chức tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng theo Kế hoạch số 37/KH-CĐYT ngày 9/02/2022 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thực Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng năm 2022; Quyết định số 68/QĐ-CĐYT ngày 9/02/2022 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng năm 2022. Kết quả tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng đạt 93/100 điểm. Đạt chuẩn chất lượng Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng;

Tổ chức tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Dược, trình độ cao đẳng theo Kế hoạch số 36/KH-CĐYT ngày 09/02/2022 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thực Chương trình đào tạo ngành Dược, trình độ cao đẳng năm 2022; Quyết định số 67/QĐ-CĐYT ngày 9/02/2022 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Dược, trình độ cao đẳng năm 2022. Kết quả tự đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Dược, trình độ cao đẳng đạt 92/100 điểm. Đạt chuẩn chất lượng Chương trình đào tạo ngành Dược, trình độ cao đẳng.

Trong năm, nhà trường đã hệ thống lại toàn bộ các mẫu phiếu khảo sát việc lấy ý kiến các bên liên quan về các mặt hoạt động của trường, trong đó khuyến khích các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát và quản lý.

Với kết quả trên cho thấy:

- Các quy trình, công cụ, biểu mẫu cũng như các hướng dẫn cụ thể, đã giúp giải quyết công việc theo một trật tự, rút ngắn thời gian khi cần giải quyết một công việc, tạo thuận lợi cho các đơn vị trong công tác tự đánh giá bảo đảm chất lượng;
- Việc nhà trường, các đơn vị áp dụng các quy trình, công cụ để thực hiện

công việc là rất phù hợp trong điều kiện hiện nay và đã giúp nhà trường nâng cao chất lượng cho việc dạy và học;

- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được vận hành trên trang web, cổng thông tin nội bộ, các vấn đề chuyển tải đến CBGV được nhanh chóng, dễ dàng và kịp thời, hỗ trợ thực hiện các công tác được thuận lợi, giảm thiểu rất nhiều thời gian giúp công tác bảo đảm chất lượng được thực thi tốt và hiệu quả;

- Nhận thức của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường về tầm quan trọng của hệ thống BĐCL đã được nâng cao. Từ đó, từng bước hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường.

### 3.2. Tôn tại, hạn chế:

Năm 2022, nhà trường đã áp dụng hệ thống Bảo đảm chất lượng mà nhà trường đã xây dựng vào việc vận hành tất cả các hoạt động của trường, kết quả cho thấy, công tác ĐBCLGD nhà trường đã đạt được những kết quả tốt và hiệu quả. Tuy nhiên, góp phần ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao công tác quản lý, trong năm 2023 cần cải tiến một số nội dung sau:

- Xây dựng ban hành quy định và quy trình thực tập lâm sàng bệnh viện;
- Chính sửa, bổ sung quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học;
- Cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung một số văn bản, biểu mẫu mới theo quy định

### 3.3. Đề xuất

Nhà trường tiếp tục hướng dẫn, tuyên truyền, quảng bá rộng rãi tầm quan trọng và lợi ích mà hoạt động BĐCL mang lại, qua đó CBVC sẽ có cách nhìn khách quan hơn, sẽ dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động Bảo đảm chất lượng của trường;

Nhà trường Các đơn vị tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống BĐCL đã ban hành theo hướng tinh gọn, ràng buộc logic lẫn nhau theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược phát triển trường cho phù hợp với thực tiễn;

Nhà trường hoàn thiện Hệ thống thông tin công tác BĐCL và hộp thư điện tử của trường kết nối được với các đơn vị.

Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng kiến thức cơ bản về Bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho các cán bộ và giảng viên trong nhà trường.

Nơi nhận):

- TCGDNN;
- Sở LĐ-TBXH Hà Nội
- UBND Hà Nội;
- Lưu: VT, TT&ĐBCLGD

HIỆU TRƯỞNG  
  
Nguyễn Đăng Trường